**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: *TIẾNG VIỆT- LỚP 2***

**Tên bài học: BÀI 4: GÓC NHỎ YÊU THƯƠNG**

**TIẾT 2 : NGHE – VIẾT NGÔI TRƯỜNG MỚI**

**Tiết chương trình: 150**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Nghe - viết đúng đoạn văn; phân biệt g/gh, au/âu, ac/at.

-Ham thích học hỏi, thích đọc sách để mở rộng hiểu biết.

-Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:**

* Giáo án.
* Tranh bài 2b.

1. **Học Sinh:**

- Sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’***  ***9’***  ***8’***  ***8’***  ***5’*** | **1. Hoạt động mở đầu**  -Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV giới trực tiếp vào bài Yêu lắm trường ơi!  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Nghe – viết**  -HS nghe GV đọc mẫu đoạn chính tả trong bài Ngôi trường mới (từ “Em bước vào lớp” đến “nắng mùa thu”); cầm bút đúng cách, tư thế ngồi thẳng, viết đoạn văn vào vở Tập viết.  ***Bước 1: Hoạt đông cả lớp***  - GV đọc đoạn mẫu 1 lần đoạn chính tả trong bài Ngôi trường mới (từ “Em bước vào lớp” đến “nắng mùa thu”)  - GV mời 1 HS đứng dậy đọc lại một lần nữa đoạn chính tả.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Đoạn văn có nội dung gì?  - GV giải nghĩa cho HS một số từ ngữ khó:  + Gỗ xoan đào: loại gỗ lấy từ cây xoan đào – một loại cây thân gỗ.  + Vân: những đường cong lượn song song hình thành tự nhiên trên mặt gỗ, trên mặt đá hay đầu ngón tay.  - GV hướng dẫn HS đọc, đánh vần một số từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ: bỡ ngỡ, trắng.  - GV yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.  - GV hướng dẫn HS: lùi vào 1 ô khi bắt đầu viết đoạn văn. Viết dấu chấm cuối câu (Không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học).  - GV hướng dẫn HS cầm bút đúng cách, tư thế ngồi thẳng, viết đoạn chính tả vào vở Tập viết.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV đọc cho HS viết chính tả: đọc to, rõ ràng từng dòng, tốc độ vừa phải, mỗi dòng đọc 2 - 3 lần.  - GV đọc soát lỗi chính tả.  - GV kiểm tra, nhận xét một số bài viết.  **Hoạt động 2: Luyện tập chính tả - Phân biệt g/gh.**  -HS quan sát tranh minh họa Bài tập 2b, tìm tên đồ vật chứa tiếng bắt đầu bằng chữ g hoặc chữ gh; viết câu trả lời vào vở bài tập.  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu Bài tập 2b: Tìm tên đồ vật chứa tiếng bắt đầu bằng chữ g hoặc chữ gh.  - GV yêu HS quan sát tranh minh họa:  - GV hướng dẫn HS: quan sát các đồ vật trong tranh, gọi tên các đồ vật chứa tiếng bắt đầu bằng chữ g hoặc chữ gh. Ví dụ: ghế.  ***Bước 2: Hoạt động nhóm***  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm đôi, tìm câu trả lời và viết vào vở bài tập.  - GV mời đại diện 2-3 nhóm trình bày kết quả.  - GV nhận xét, khen ngợi nhóm tìm được nhanh và nhiều tên các đồ vật chứa tiếng bắt đầu bằng chữ g hoặc chữ gh.  **Hoạt động 3: Luyện tập chính tả - Phân biệt au/ao, ac/at**  -HS chọn tiếng trong ngoặc đơn (au/âu, ac/at) phù hợp với mỗi \* ; điền từ phù hợp vào vở bài tập.  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu Bài tập 2c: Chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với mỗi \*  - GV hướng dẫn HS: HS đọc đoạn văn trong ô màu vàng và ô màu xanh. Chọn các từ trong ngoặc đơn (au/âu, ac/at) phù hợp với mỗi \*  ***Bước 2: Hoạt động nhóm***  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm đôi, tìm câu trả lời và viết vào vở bài tập.  - GV mời đại diện 2-3 nhóm trình bày kết quả.  - GV nhận xét, khen ngợi.  **3. Vận dụng**  - GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì? Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV yêu cầu HS xem trước bài tiếp theo.  - GV khen ngợi, động viên HS.  - GV nhận xét tiết học. | HS hát.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài, các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - Nội dung của đoạn văn: Sự bỡ ngỡ của bạn nhỏ khi bước vào lớp, lớp học sáng lên và thơm tho trong nắng mùa thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu, đọc.  - HS viết nháp.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS chuẩn bị viết bài.  - HS viết bài.  - HS soát lỗi.  - HS lắng nghe, tự soát lại bài của mình.    - HS đọc bài.  - HS quan sát tranh minh họa.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày: gương, gối, ghế, ngựa gỗ, ghép hình.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trả lời:  + bắt sâu, phía sau.  + gốc cây, câu cá.  + giải khát, loại trà khác nhau.  + các bạn, bãi cát.  Viết chính tả bài Ngôi trường mới, tìm tiếng bắt đầu bằng g/gh, au/âu, ac/at |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :**

**…………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**